

Trường Tiểu học

Họ và tên:.....

Lớp 1.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ I

TIẾNG VIỆT – Lớp 1

Thời gian: 35 phút

Ngày.....tháng năm

PHẦN I: PHẦN KIỂM TRA ĐỌC HIỂU

****Đọc 5 lần bài đọc sau:***

Chủ nhật vui vẻ

Sáng chủ nhật, cả nhà Hân về quê thăm ông bà. Ông dẫn Hân ra vườn. Vườn nhà ông có cây bưởi sai trĩu quả, có hàng cau thẳng tắp. Bà thì nấu chè hạt sen ngọt mát đãi cả nhà. Hân thích lắm.

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Sáng chủ nhật, cả nhà Hân đi đâu?

- A. Đi công viên
- B. Về quê thăm ông bà
- C. Đi siêu thị

Câu 2. Trong vườn nhà ông có những cây gì?

- A. Cây bưởi, cây cau
- B. Cây cam, cây chuối
- C. Cây xoài, cây mít

Câu 3. Bà đã nấu món gì cho cả nhà ăn?

.....

Câu 4. Tìm trong bài đọc:

a) 1 tiếng có vần "uôi":

b) 1 tiếng có vần "at":

PHẦN II: PHẦN KIỂM TRA VIẾT

Học sinh chép lại vào giấy kiểm tra

"Bữa cơm quê"

Mâm cơm ở quê thật giản dị. Có đĩa rau muống luộc xanh mướt. Bát cà pháo trắng tinh. Cả nhà vừa ăn vừa trò chuyện vui vẻ.

.....

.....

.....

.....

.....

PHẦN III: BÀI TẬP

Câu 1. Điền vào chỗ chấm:

- a) ng hay ngh:i hê ; củ ệ
- b) c, k hay q:i lạ ; uả cam

Câu 2. Điền vần thích hợp:

- a) âm hay ăm: củ s..... ; ch. chỉ
- b) uôn hay uông: con ch..... ch..... ; b. bán

Câu 3. Nối từ ngữ ở cột A với cột B:

Cột A

1. Cô giáo
2. Đàn chim
3. Bầu trời
4. Đàn cá

Cột B

- a. hót líu lo
- b. giảng bài
- c. bơi lội tung tăng
- d. trong xanh

Câu 4. Sắp xếp từ thành câu: *nhANH nhen / chú / sóC / rất / .*

.....

Câu 5. Tìm 1 tiếng chứa vần "anh" và đặt câu:

- Tiếng: